

Bản án số: 03/2023/HS-PT

Ngày: 05 - 01 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Công Mười

Các Thẩm phán:

Ông Chung Văn Kết

Ông Vũ Đức Toàn

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Thới Ngọc Bắc - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Trần Anh Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 560/2022/TLPT- HS ngày 08 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo Võ Anh Đ và các bị cáo khác do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 88/2022/HSST ngày 30 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Võ Anh Đ, sinh ngày 20/6/1980 tại Hà Tĩnh. Nghề nghiệp: Lái xe. Trình độ học vấn: 12/12. Đảng, chính quyền, đoàn thể: Không. Hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố HT, phường HT1, thị xã KA, tỉnh Hà Tĩnh. Nơi cư trú: xóm 4, thôn Trung Xuân, xã KT, huyện KA, tỉnh Hà Tĩnh; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Xuân H4, sinh năm 1941 (đã chết) và bà Hồ Thị D4, sinh năm 1946; Gia đình có 06 anh chị em, bị cáo là con thứ năm; Bị cáo có vợ là bà Trần Thị Tú O4 và có 03 con lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị giữ trong trường hợp khẩn cấp 03/10/2021 và bị bắt trong trường hợp khẩn cấp ngày 05/10/2021, chuyển tạm giam ngày 08/10/2021 hiện nay đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an Đồng Nai - Có mặt.

2. Đặng Xuân A, sinh ngày 15/7/1973 tại Đồng Tháp. Nghề nghiệp: không. Trình độ học vấn: 10/12. Đảng, chính quyền, đoàn thể: Không. Hộ khẩu thường trú: 357/11/25 đường Cách Mạng Tháng 8, phường 12, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh. Nơi cư trú: 13/47/4D hẻm VĐ, đường số 10, phường TQ,

quận 7, thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: Nữ; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đặng Lực C4, sinh năm 1947 và bà Phạm Thị N4, sinh năm 1951; Gia đình có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ ba; Bị cáo có chồng là ông Nguyễn Văn H5 (đã chết năm 2014) và có 02 con lớn sinh năm 1995, nhỏ sinh năm 1997;

Tiền án: Ngày 05/6/2007 bị Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 08 năm tù giam, về tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999; chấp hành xong án phạt tù ngày 24/9/2011.

Tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 21/3/2018 bị Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 12 tháng, chấp hành xong ngày 29/11/2018.

Bị cáo bị bắt ngày 30/9/2021, chuyển tạm giam ngày 10/10/2021 và hiện nay đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an Đồng Nai - Có mặt.

3. Nguyễn Hòa B, sinh ngày 30/7/1986 tại Đồng Nai. Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 03/12. Đảng, chính quyền, đoàn thể: Không. Hộ khẩu thường trú: ấp Việt Kiều, xã A4, huyện B4, tỉnh Đồng Nai. Nơi cư trú: như trên; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Q4, sinh năm 1948 và bà Phạm Thị N5, sinh năm 1941; Gia đình có 06 anh chị em, bị cáo là con thứ sáu và chưa có vợ con; Tiền án: không.

Tiền sự: Ngày 21/01/2020 bị Công an thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai ra Quyết định xử phạt hành chính 750.000đ (Bảy trăm năm mươi ngàn đồng) về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Nhân thân: Ngày 09/9/2016 bị Tòa án nhân dân huyện B4, tỉnh Đồng Nai xử phạt 10 tháng cải tạo không giam giữ, về tội "Bắt, giữ người trái pháp luật" quy định tại khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 1999 đã chấp hành xong hình phạt; Ngày 16/12/2016 bị Công an huyện B4, tỉnh Đồng Nai ra Quyết định xử phạt hành chính 1.500.000đ (Một triệu năm trăm ngàn đồng) về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy và 750.000đ (Bảy trăm năm mươi ngàn đồng) về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt ngày 30/9/2021, chuyển tạm giam ngày 10/10/2021 và hiện nay đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an Đồng Nai - Có mặt.

4. Hoàng Trung C, sinh ngày 10/7/1987 tại Đồng Nai. Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 07/12. Đảng, chính quyền, đoàn thể: Không. Hộ khẩu thường trú: ấp Hòa Bình, xã C5, huyện B4, tỉnh Đồng Nai. Nơi cư trú: như trên; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Văn P4, sinh năm 1965 (đã chết) và bà Lê Thị H6, sinh năm 1965; Gia đình có 06 anh em, bị cáo là con thứ nhất. Bị cáo sống chung như vợ chồng với Sơn Thị N6 và chưa có con; Tiền án: không. Tiền sự: Ngày 21/01/2020 bị Công an thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai ra Quyết định xử phạt hành chính

750.000 đ (Bảy trăm năm mươi ngàn đồng) về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Nhân thân: Ngày 27/9/2012 bị Tòa án nhân dân huyện B4, tỉnh Đồng Nai xử phạt 04 năm tù giam, về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999, chấp hành xong án phạt tù ngày 21/9/2015. Ngày 12/10/2006 bị Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai, ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý đưa vào cơ sở giáo dục thời gian 12 tháng, chấp hành xong ngày 06/10/2007.

Bị cáo bị bắt ngày 30/9/2021, chuyển tạm giam ngày 10/10/2021 và hiện nay đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an Đồng Nai - Có mặt.

- *Người bào chữa theo yêu cầu của bị cáo Võ Anh Đ:*

+ Luật sư Hà Huy Từ, thuộc Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội – có mặt.

+ Luật sư Nguyễn Tuấn Dũng, thuộc Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội – có mặt.

- *Người bào chữa theo yêu cầu của bị cáo Đặng Xuân A:*

+ Luật sư Trịnh Bá Thân, luật sư thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh – có mặt.

+ Luật sư Nguyễn Văn Chiến, luật sư thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh – có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hòa B:*

+ Luật sư Bùi Văn Tài, thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh – có mặt.

+ Luật sư Huỳnh Túy Giang, thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh – có mặt.

- *Người bào chữa theo chỉ định của bị cáo Hoàng Trung C:* Luật sư Trần Thị Ngọc Diệp, thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh – có mặt.

(Vụ án còn có người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Trần Ngọc Hà không liên quan đến kháng cáo và không có kháng cáo nên Tòa án không triệu tập)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Anh Đ, Đặng Xuân A, Hoàng Trung C, Nguyễn Hòa B, Trương Tấn Đ1 là người sử dụng trái phép chất ma túy. Để có tiền tiêu xài và ma túy sử dụng, Võ Anh Đ đã thực hiện hành vi "Mua bán trái phép chất ma túy"; Đặng Xuân A đã thực hiện hành vi "Tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy; Nguyễn Hòa B đã thực hiện hành vi "Vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy"; Hoàng Trung C đã thực hiện hành vi "Tàng trữ, vận chuyển trái phép chất

ma túy"; Trương Tấn Đ1 đã thực hiện hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy", cụ thể:

1. Hành vi "Mua bán trái phép chất ma túy" của Võ Anh Đ

Ngày 27/9/2021, Bùi Thiện Nhân (Mập, Nhân Mập), sinh năm 1977, nơi thường trú: 38/31 Bửu Đình, phường 5, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh sử dụng điện thoại di động liên lạc, thỏa thuận mua của Võ Anh Đ 40 kg ma túy đá và 5 kg ma túy khay giá 11 tỷ 300 triệu đồng. Hai người thống nhất giao ma túy, trả tiền tại thành phố Hồ Chí Minh. Tiếp đó, Đ liên lạc qua điện thoại và thỏa thuận mua của người đàn ông ở Lào (không rõ họ tên, địa chỉ) 40 kg ma túy đá và 5 kg ma túy khay, người đàn ông ở Lào đồng ý bán cho Đ giá 5 tỷ đồng và cho trả tiền sau. Sau đó, Đ đi đến khu vực cửa khẩu Cầu Treo (biên giới Việt Nam và Lào) thuộc tỉnh Hà Tĩnh để nhận ma túy. Nhận ma túy xong Đ cất ma túy vào 01 va-li màu nâu loại có khóa kéo; 02 thùng giấy catton, loại thùng đựng nước khoáng hiệu Sơn Kim; 02 can nhựa, loại can 20 lít để trong bịch nilon màu đen mang về nhà cất giấu. Ngày 28/9/2021, Đ sử dụng xe ô tô hiệu Madaz CX5, biển số 61A- 857.27 mang 41 gói ma túy đá và 5 gói ma túy khay vận chuyển đi thành phố Hồ Chí Minh bán cho Mập. Do tình hình dịch bệnh Covid 19, thành phố Hồ Chí Minh và nhiều nơi đang thực hiện giãn cách xã hội, bị phong tỏa nên không thể giao ma túy ở thành phố Hồ Chí Minh được, nên Mập gửi số điện thoại (0902.187.870) của Nguyễn Hòa B để Đ liên hệ giao ma túy cho B nhận tại huyện B4, tỉnh Đồng Nai. Khoảng 16 giờ ngày 29/9/2021, theo sự chỉ dẫn của B, Đ đến điểm hẹn giao ma túy gần "Bảng quảng cáo phân đạm Phú Mỹ NPK" trên đường Quốc lộ 1A thuộc địa phận xã C5, huyện B4, tỉnh Đồng Nai. Đ gọi vào số điện thoại (0902.187.870) để liên lạc với B thì Hoàng Trung C (C được B rủ cùng tham gia vận chuyển ma túy) nghe rồi đi tới chỗ hẹn gặp Đ. Đ giao cho C 41 gói ma túy đá và 5 gói ma túy khay để trong 01 va-li màu nâu loại có khóa kéo; 02 thùng giấy catton, loại thùng đựng nước khoáng hiệu Sơn Kim; 02 can nhựa, loại can 20 lít để trong bịch nilon màu đen.

Ngoài lần bán ma túy cho Bùi Thiện Nhân nêu trên, Đ còn khai nhận vào khoảng tháng 6/2021, Đ đi đến cửa khẩu Cầu Treo tỉnh Hà Tĩnh mua 04 kg ma túy đá của người đàn ông bên nước Lào (không rõ nhân thân lai lịch) với giá 600.000.000 đồng, sau đó Đ mang ma túy vào quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh bán cho người đàn ông tên "Lâm Trọc" (không rõ nhân thân lai lịch) với giá 940.000.000 đồng (Lâm Trọc trả trước 900.000.000 đồng), còn lại thiếu lại 40.000.000 đồng. Sau khi bán ma túy xong, Đ mang tiền về tỉnh Hà Tĩnh trả cho người bên nước Lào, số tiền còn lại 300.000.000 đồng Đ tiêu xài hết.

2. Hành vi "Tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy" của Đặng Xuân A:

2.1 Hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy

Ngày 27/9/2021, Đặng Xuân A được Bùi Thiện Nhân (Mập, Nhân Mập) sinh năm 1977, nơi thường trú: 38/31 Bửu Đình, phường 5, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh (người mua ma túy của Võ Anh Đ) gọi điện thoại nhờ nhận ma túy tại Đồng Nai và vận chuyển đi thành phố Hồ Chí Minh. Xuân A gọi điện thoại

liên lạc với Nguyễn Hòa B nói B nhận ma túy tại Đồng Nai và vận chuyển đi thành phố Hồ Chí Minh, B đồng ý. Sau đó Xuân A gửi số điện thoại của B cho Nhân để trao đổi việc nhận, vận chuyển ma túy và thỏa thuận tiền công là 100.000.000 đồng. B gọi điện thoại báo nội dung việc thỏa thuận nhận, vận chuyển ma túy với tiền công là 100.000.000 đồng cho Xuân A biết. Ngày 29/9/2021, B nhận ma túy của Võ Anh Đ mang về nhà Hoàng Trung C (C được B rủ cùng tham gia vận chuyển ma túy) cất giấu rồi sử dụng điện thoại di động chụp hình số ma túy đã nhận gửi cho Xuân A.

Sáng ngày 30/9/2021, Xuân A liên lạc với anh Nguyễn Hữu Bằng, sinh năm 1972, nơi cư trú: ấp 2, xã Xuân Hòa, huyện B4, tỉnh Đồng Nai và anh Trương Đình Ý, sinh năm 1988, nơi thường trú: ấp 5, xã Xuân Hưng, huyện B4, tỉnh Đồng Nai thuê ô tô biển số 51B-408.91 giá 4.000.000 đồng để chuyển đồ dùng từ nhà trọ ở huyện B4 đi thành phố Hồ Chí Minh. Xuân A gửi cho B số điện thoại của anh Bằng để B chủ động liên lạc hẹn địa điểm vận chuyển và dặn B đưa số ma túy lên xe ô tô cùng với đồ đạc giống như chuyển nhà để qua các chốt kiểm soát.

Khoảng 07giờ sáng ngày 30/9/2021, B và C lấy số ma túy trong 02 can nhựa đóng gói vào thùng giấy catton, Xuân A yêu cầu B lấy 03 gói ma túy để riêng ra ngoài do Nhân chưa trả tiền công vận chuyển ma túy 100.000.000 đồng cho B nên giữ lại 03 gói ma túy để làm tin, khi nào Nhân trả tiền cho B thì sẽ trả lại cho Nhân, B lấy 03 gói ma túy đã đưa cho C cất giấu trong nhà C.

2.2 Hành vi mua bán trái phép chất ma túy

Từ đầu năm 2021 đến khi bị bắt, Đặng Xuân A nhiều lần bán ma túy cho Nguyễn Hòa B. Trong thời gian 9/2021, Đặng Xuân A 03 lần bán ma túy cho Nguyễn Hòa B. Nguồn gốc ma túy bán cho B do Xuân A mua của Nhân, cụ thể:

Chiều ngày 29/9/2021, Xuân A mua 01 gói ma túy đá của Nhân với giá 47.000.000đồng, bán lại cho B với giá 50.000.000đồng (Xuân A đóng gói ma túy trong hộp sữa và để trong thùng giấy catton bên ngoài có ghi chữ gửi chị Nga- A4, B4 và kèm theo số điện thoại của chị Nga để xe ô tô đi về đến xã A4, huyện B4 giao cho B) số ma túy này đã bị Cơ quan điều tra khám xét, thu giữ.

2.3 Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy

Ngày 29/9/2021, Đặng Xuân A mua 01 gói ma túy đá giá 2.000.000 đồng của người tên Sơn, ở khu vực cầu Nhị Thiên Đường, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh sau đó mang về nhà tại địa chỉ 13/47/4D, hẻm VĐ, đường số 10, phường TQ, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh sử dụng một phần, số ma túy còn lại Anh cất giấu trong phòng ngủ để sử dụng đến ngày 30/9/2021 thì bị thu giữ.

3. Hành vi "Vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy" của Nguyễn Hòa B

3.1 Hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy

Ngày 28/9/2021, Đặng Xuân A sử dụng điện thoại di động liên lạc trao đổi với B đang có chuyến xe mang ma túy từ ngoài Bắc đi vào thành phố Hồ Chí

Minh của người quen tên Nhân, nhưng thành phố Hồ Chí Minh đang thực hiện giãn cách xã hội nên cần người nhận ma túy ở Đồng Nai, nếu B nhận ma túy đưa ma túy về thành phố Hồ Chí Minh thì Nhân trả công. B đồng ý, và hẹn sẽ nhận ma túy ở khu vực huyện B4, tỉnh Đồng Nai. Xuân A gửi số điện thoại của B cho Nhân để Nhân liên lạc, trao đổi và thỏa thuận tiền công với B là 100.000.000 đồng. Thỏa thuận xong, B sử dụng điện thoại di động liên lạc thông báo cho Xuân A biết. Sau đó, B đi đến nhà Hoàng Trung C rủ C cùng tham gia vận chuyển ma túy, sau khi nhận tiền công sẽ chia cho C 50.000.000 đồng, C đồng ý. Khoảng 12 giờ trưa ngày 29/9/2021, Võ Anh Đ sử dụng điện thoại di động liên lạc với B thống nhất địa điểm giao nhận ma túy, B hẹn Đ ở gần "Bảng quảng cáo phân đạm Phú Mỹ NPK" thuộc địa phận xã C5, huyện B4, tỉnh Đồng Nai sau đó B đưa cho C điện thoại di động hiệu Nokia 105 có sim số 0902.187.870 và 0798.381.455 để khi Đ liên lạc thì đi nhận ma túy.

Vào khoảng 16 giờ ngày 29/9/2021, Đ và C đến điểm hẹn giao ma túy, Đ đi xe ô tô hiệu Madaz CX5, biển số 61A- 857.27 giao ma túy gồm 41 gói ma túy đá và 5 gói ma túy khay để trong 01 va-li màu đen loại có khóa kéo; 02 thùng giấy catton loại thùng đựng nước suối Sơn Kim; 02 can nhựa, loại can 20 lít. Sau khi nhận được số ma túy trên C và B mang vào khu bếp nhà C cất giấu, B sử dụng điện thoại di động chụp ảnh và gửi qua Zalo thông báo cho Xuân A biết số lượng ma túy đã nhận, Xuân A hướng dẫn B để không bị phát hiện khi vận chuyển ma túy đi thành phố Hồ Chí Minh phải ngụy trang xe ô tô giống như xe đang chuyển nhà trọ nên cần phải chuẩn bị các đồ dùng gia đình như xoong nồi, bát, đĩa, đồ dùng gia đình, cây cảnh, rau, củ, quả....

Khoảng 07 giờ sáng ngày 30/9/2021, Xuân A nói B đến nhà C để đóng gói ma túy từ 02 can nhựa vào thùng giấy catton để ngụy trang tránh bị Cơ quan Công an phát hiện khi đi qua các chốt kiểm soát dịch bệnh và Xuân A nói B giữ lại 03 gói ma túy để khi Nhân trả tiền công thì giao 03 gói ma túy này cho Nhân. B lấy 03 gói ma túy đưa cho C cất giấu, số ma túy còn lại trong 02 can nhựa được C và B cất giấu vào thùng giấy catton (loại thùng có in chữ Tường An Cooking Oil). Sau đó, B liên lạc với lái xe do Xuân A thuê, B chỉ dẫn lái xe chở cho B một số đồ đạc đã ngụy trang, khi xe đến đầu hẻm nhà C để C mang ma túy ra xe vận chuyển đi thành phố Hồ Chí Minh, khi C đang chất hàng lên xe thì bị Công an bắt quả tang, thu giữ toàn bộ số ma túy trên.

3.2 Hành vi mua bán trái phép chất ma túy

Từ đầu năm 2021 đến ngày 29/9/2021, Nguyễn Hòa B nhiều lần mua ma túy của Đặng Xuân A, trong đó lần gần nhất là ngày 29/9/2021, B mua 01 gói ma túy đá của Xuân A. Cụ thể: Khi cần mua ma túy B liên lạc với Xuân A, Xuân A cho ma túy vào hộp sữa đã sử dụng hết để trong thùng giấy catton dán băng keo để ngụy trang, bên ngoài thùng giấy ghi chữ gửi chị Nga- xã A4, huyện B4 (kèm theo số điện thoại của chị Nguyễn Thị Thu Nga là chị gái B) gửi xe ô tô về huyện B4, tỉnh Đồng Nai. B nhờ Nga là người nhận các thùng sữa có ma túy bên trong mang về nhà cho B, Nga không biết bên trong có ma túy. Sau

khi mua được ma túy B mang về cất giấu để sử dụng và phân chia, bán cho nhiều đối tượng nghiện ma túy khác, cụ thể:

- Bán cho Trương Tấn Đ1 được khoảng 16 đến 17 lần, mỗi lần 01 gói với giá từ 800.000đồng đến 1.500.000đồng.

- Bán cho Tăng Bá Tài, sinh năm 2002, nơi cư trú: ấp 5, xã Xuân Tâm, huyện B4, tỉnh Đồng Nai được 05 lần, mỗi lần 01 gói với giá 500.000đồng.

- Bán cho Nguyễn Thành An, sinh năm 1996, nơi cư trú: ấp Tam Hiệp, xã Xuân Hiệp, huyện B4, tỉnh Đồng Nai được 05 lần, mỗi lần 01 viên ma túy (thuốc lắc) với giá 200.000đồng.

Ngoài ra, B đưa 06 gói ma túy đá cho C để nhờ C trông coi, bảo vệ số ma túy vận chuyển đi thành phố Hồ Chí Minh đồng thời để tránh việc C lấy số ma túy nhận vận chuyển để sử dụng. Số ma túy còn lại B cất giấu tại nơi ở và nhờ Hoàng Trung C cất giấu 01 gói ma túy (Heroin) và 12 viên thuốc lắc, số ma túy này đã bị thu giữ.

4. Hành vi "Tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma túy" của Hoàng Trung C:

4.1 Hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy

Chiều ngày 28/9/2021, Hoàng Trung C gặp Nguyễn Hòa B và B rủ cùng đi nhận ma túy từ ngoài Bắc vào rồi vận chuyển đến thành phố Hồ Chí Minh thì được trả công 100.000.000đồng, C sẽ được chia 50.000.000đồng và C đồng ý.

Khoảng trưa ngày 29/9/2021, trong lúc chờ Võ Anh Đ giao ma túy B đưa cho C điện thoại di động hiệu Nokia 105 (sim số 0902.187.870 và 0798.381.455) dặn C nếu có ai gọi điện thoại hỏi "có phải người của Nhân Mập" không thì nghe máy. Khoảng 16 giờ cùng ngày, Võ Anh Đ điện thoại đến số 0902.187.870 C nghe điện thoại rồi đi ra đường Quốc lộ 1A nhận ma túy gồm 41 gói ma túy đá và 5 gói ma túy khay để trong 01 va-li màu xám, loại có khóa kéo; 02 thùng giấy catton, loại thùng đựng nước suối Sơn Kim; 02 can nhựa, loại can 20 lít được để trong bịch nylon màu đen. Nhận ma túy xong, C dùng xe mô tô biển số 60B5- 218.67 cùng B chở ma túy về nhà C cất giấu.

Đến sáng ngày 30/9/2021, B đi đến nhà C cùng C lấy số ma túy trong 02 can nhựa (loại can 20 lít) để đóng vào thùng giấy catton ngay trang khi vận chuyển, tránh bị phát hiện (02 can nhựa sau khi lấy hết ma túy, C và B để ở góc bếp). Khi đóng gói ma túy vào thùng giấy catton, B lấy 03 gói ma túy đưa cho C giữ lại. Khoảng 10 giờ cùng ngày B liên hệ với anh Bằng (lái xe ô tô biển số 51B- 408.91), đến địa chỉ ấp Hòa Hợp, xã C5, huyện B4, tỉnh Đồng Nai để nhận đồ dùng thiết yếu, đồng thời B nói C mang ma túy đã được xếp lẫn trong các vật dụng gia đình ra đường Quốc lộ 1A để đưa lên xe ô tô chuyển đi thành phố Hồ Chí Minh thì bị Công an bắt quả tang.

4.2 Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy

Khoảng 19 giờ ngày 29/9/2021, B đến nhà C đưa cho C 06 gói ma túy đá để C trông coi, bảo vệ cẩn thận, không để mất số ma túy nhận vận chuyển đi

thành phố Hồ Chí Minh. Sau đó C lấy số ma túy B cho sử dụng, số còn lại C cất giấu trong tủ để sử dụng dần.

Vào 07 giờ sáng ngày 30/9/2021, B đi đến nhà C đưa cho C 12 viên ma túy (thuốc lắc), 01 gói ma túy (Heroin) nhờ C cất giữ giúp, C đồng ý và cất giấu tại nhà C, sau đó đã bị Cơ quan điều tra thu giữ.

5. Hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" của Trương Tấn Đ1:

Trong thời gian từ tháng 6/2021 đến ngày 30/9/2021 Trương Tấn Đ1 mua ma túy của Nguyễn Hòa B khoảng 16 đến 17 lần, mỗi lần mua 01 gói ma túy giá từ 800.000 đồng đến 1.500.000 đồng để sử dụng. Khoảng 23 giờ ngày 29/9/2021, Đ sử dụng điện thoại di động Iphone số 0983588543 liên lạc với B số 0902187870 thỏa thuận mua 01 gói ma túy đá giá 1.000.000 đồng, B đến nhà Đ giao ma túy và nhận tiền sau đó cùng sử dụng chung ma túy đến khoảng 00 giờ ngày 30/9/2021 B đi về, số ma túy còn lại Đ cất giấu trong phòng ngủ (tủ quần áo) để sử dụng.

Cáo trạng số 1065/CT-VKS-P1 ngày 28/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai đã truy tố:

Bị cáo Võ Anh Đ về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Đặng Xuân A về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy; Vận chuyển trái phép chất ma túy; Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 4 Điều 250; điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Nguyễn Hòa B về tội "Vận chuyển trái pháp chất ma túy; Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm h khoản 4 Điều 250; điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Hoàng Trung C về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy; Vận chuyển trái pháp chất ma túy" quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249; điểm h khoản 4 Điều 250 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Trương Tấn Đ1 về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 88/2022/HSST ngày 30 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai, quyết định:

Tuyên bố:

Bị cáo Võ Anh Đ phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Bị cáo Đặng Xuân A phạm tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy", "Mua bán trái phép chất ma túy" và "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Bị cáo Nguyễn Hòa B phạm tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy" và "Mua bán trái phép chất ma túy".

Bị cáo Hoàng Trung C phạm tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy" và "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Bị cáo Trương Tấn Đ1 phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251; khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Võ Anh Đ mức án tử hình. Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 03/10/2021.

- Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251; điểm h khoản 4 Điều 250; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55; điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đặng Xuân A mức án tử hình về tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy", chung thân về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và 02 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt của 03 tội bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là tử hình. Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 30/9/2021.

- Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 250; điểm h khoản 4 Điều 251; điểm khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 55 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hòa B mức án tử hình về tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy", chung thân về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 tội là tử hình. Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 30/9/2021.

- Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 250; điểm n khoản 2 Điều 249; điểm S khoản 1 Điều 51; Điều 55 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Trung C mức án tử hình về tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy", 08 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 tội là tử hình. Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 30/9/2021.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trương Tấn Đ1 mức án 02 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày 30/9/2021.

Tiếp tục tạm giam các bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Ngoài ra, bản án hình sự sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, về án phí, quyền kháng cáo, quyền làm đơn xin Chủ tịch nước ân giảm hình phạt tử hình.

Ngày 05/7/2022, bị cáo Võ Anh Đ có đơn kháng cáo kêu oan.

Ngày 04/7/2022, bị cáo Đặng Xuân A có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 06/7/2022, bị cáo Nguyễn Hòa B có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 06/7/2022, bị cáo Hoàng Trung C có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

** Tại phiên tòa phúc thẩm, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu:*

Căn cứ các tài liệu có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định các bị cáo Võ Anh Đ, Đặng Xuân A, Nguyễn Hòa B, Hoàng Trung C thực hiện hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng và bản án sơ thẩm; các bị cáo Xuân A, Hòa B, Trung C thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và chỉ kháng cáo xin giảm nhẹ, trừ bị cáo Đ không thừa nhận hành vi phạm tội. Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không có tình tiết giảm nhẹ đặc biệt nào để xem xét. Đối với bị cáo Đ ngay giai đoạn đầu điều tra đã thừa nhận tội nhưng sau đó thay đổi lời khai không thừa nhận tội, nhưng căn cứ các biên bản lời khai có luật sư, biên bản nhận dạng của B, C, Sơn xác định chính bị cáo Đ giao ma túy và căn cứ Kết luận giám định đã đủ cơ sở xác định bị cáo Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bản án sơ thẩm đã xét xử các bị cáo Võ Anh Đ, Đặng Xuân A, Nguyễn Hòa B, Hoàng Trung C là đúng người, đúng tội, không oan. Vì vậy không có cơ sở chấp nhận kháng cáo kêu oan của bị cáo Đ và kháng cáo xin giảm nhẹ của các bị cáo Đặng Xuân A, Nguyễn Hòa B, Hoàng Trung C; đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm.

** Luật sư Trịnh Bá Thân trình bày:* Bị cáo có hai con, nếu bị cáo bị xử phạt tử hình thì hai cháu sẽ mồ côi không ai chăm sóc. Về hành vi thì bị cáo chỉ là người giới thiệu nhưng thực hiện hành vi để cấu thành tội phạm hay không mới vấn đề. Bị cáo từng mua ma túy người tên Nhân, biết nhu cầu của B nên bị cáo mới giúp, còn giao dịch mua bán thế nào chỉ là có B và Nhân biết, các lời khai của bị cáo thể hiện bị cáo Anh chỉ biết 100 triệu tiền công tại phiên tòa sơ thẩm. Cách thức, địa điểm vận chuyển bị cáo không biết, chưa có tin nhắn nào thể hiện bị cáo Xuân A hướng dẫn đường đi, chỉ sau khi được B gửi hình ảnh qua Zalo thì bị cáo mới biết là ma túy, do đó bị cáo biết ma túy từ thời điểm này, nhưng việc biết không thể kết tội bị cáo, bị cáo không được thụ hưởng gì, không là người tham gia trực tiếp. Tại sơ thẩm lời khai người tên Nhân quan trọng và được các bị cáo khai, hồ sơ xuất hiện lời khai người tên Bùi Thiện Nhân, chưa được làm rõ đã làm bất lợi cho bị cáo Xuân A. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, nếu trường hợp huỷ án thì đề nghị làm rõ người tên Nhân để đối chất làm rõ vụ án.

** Luật sư Nguyễn Văn Chiến trình bày:*

Do nhận thức pháp luật hạn chế bị cáo nghĩ đơn thuần giới thiệu do quen biết, ý thức không hề vụ lợi, hưởng lợi vật chất. Đặc biệt bị cáo không hề biết số lượng, phương thức vận chuyển. Quá trình điều tra bị cáo khai báo thành khẩn hành vi phạm tội, nhưng cấp sơ thẩm chưa ghi nhận tình tiết là bất lợi trong khi bị cáo có nhiều tình tiết có lợi, ví dụ chưa cụ thể hoá từng hành vi của từng bị cáo để xét vai trò từng người, bị cáo Anh vai trò thì mờ nhạt. Đối với tội mua bán bản án sơ thẩm chỉ buộc tội dựa lời khai các bị cáo khác, hoàn toàn đổ tội cho bị cáo. Bản án sơ thẩm quy kết ma túy bán cho B là 4kg là hoàn toàn không

chính xác, với giá 50 triệu thì không thể mua được; giá sỉ hiện nay 01kg khoảng 300 triệu; phiên toà hôm nay bị cáo B thừa nhận không mua 4 ký ma túy này. Án sơ thẩm xác định bị cáo tái phạm nguy hiểm, nhưng bản án năm 2007 xử bị cáo và bị cáo chấp hành xong hình phạt tù, đến 29/9/2021 (hơn 10 năm) theo quy định là hết thời hiệu, riêng hình phạt bổ sung phạt bị cáo 20 triệu đồng, thì quy định pháp lệnh số 12/2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định cơ quan thi hành án phải ra Quyết định thi hành án, gửi cho người thi hành án, tuy nhiên Cơ quan điều tra không xem xét; khi tôi có ý kiến thì Cơ quan điều tra mới uỷ thác để làm rõ, nhưng chưa có động thái gì. Ở đây trách nhiệm thi hành án là trách nhiệm Cơ quan nhà nước phải ra Quyết định thi hành án, nên xác định tái phạm nguy hiểm là không đủ căn cứ.

* *Luật sư Bùi Văn Tài trình bày:* Vì mối quan hệ với Anh nên B nhận hàng vận chuyển, mà không biết đó là hàng gì, B có rủ thêm C để giúp cho Anh. Bị cáo biết được khi đã lỡ thực hiện hành vi và biết không che giấu được. Các hành vi đó B đã thừa nhận toàn bộ, thành khẩn khai báo từ điều tra và tại phiên toà, đây là tình tiết giảm nhẹ tại quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo tích cực giúp Cơ quan điều tra tìm kiếm nhanh chóng tội phạm quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo là con út có cha già yếu, bệnh nhiều năm, kinh tế gia đình đè nén nên nhất thời bị cáo phạm tội; ngoài ra, bị cáo có ông nội bị cáo là liệt sỹ. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nên mong Hội đồng xét xử tạo điều kiện cho bị cáo đường sống để trở về với gia đình.

* *Luật sư Huỳnh Tuý Giang trình bày:* Bị cáo có ông nội là người có công cách mạng nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

* *Luật sư Trần Thị Ngọc Diệp trình bày:* Về tội danh của bị cáo là đúng người, đúng tội, tuy nhiên bị cáo C có vai trò giúp sức, không quan trọng, nếu không có bị cáo thì B vẫn vận chuyển ma túy. Bị cáo rất ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo, giúp sức tích cực để điều tra tội phạm nhanh chóng. Án sơ thẩm xác định bị cáo chỉ có 1 tình tiết giảm nhẹ là chưa phù hợp, ngoài ra bị cáo không có tình tiết tăng nặng; do đó đề nghị áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ này để xem xét cho bị cáo ở mức án chung thân.

* *Luật sư Hà Huy Từ trình bày:* Bị cáo Đ khai là bị đánh và bị ép cung; hành vi này vi phạm Điều 10 Bộ luật Tố tụng hình sự. Nhiều bản khai có tẩy xóa không xác nhận chữ ký vi phạm khoản 2 Điều 133 Bộ luật Tố tụng hình sự. Phiên toà sơ thẩm hay phiên toà hôm nay, bị cáo xác định các bản ảnh chụp và ly không là chữ ký, chữ viết của bị cáo. Bản tự khai của Đ về 50.000 USD hay về 5 tỷ đồng là chưa được làm rõ, trong khi 1 ký ma túy đá giá khoảng 300 triệu đồng; nếu mua bằng ngoại tệ thì phải làm rõ tiền USD từ đâu có. Vụ án có người tên Nhân nhưng chưa rõ Nhân là ai. Bút lục 659 Nhân khai không quen ai là B, nhưng cáo trạng quy kết Nhân giao ma túy cho B là mâu thuẫn. Về tố tụng trước đây luật sư Đức được cấp giấy chứng nhận, tham gia hỏi cung bị cáo Đ, nhưng khi đưa ra xét xử sơ thẩm không được tham gia tố tụng là ảnh hưởng quyền lợi bị cáo Đ. Căn cứ Thông tư liên tịch số 02/2017, đề nghị huỷ án và trả hồ sơ để làm rõ thời gian, địa điểm phạm tội, làm rõ vai trò chức năng của Nhân.

* *Luật sư Nguyễn Tuấn Dũng trình bày:* Bị cáo kêu oan là có căn cứ, các bản khai ngày 3 đến ngày 5 thì lúc đó bị cáo còn ảnh hưởng bởi ma túy. Sau khi có luật sư Đức thì bị cáo thay đổi lời khai, lúc này bị cáo tỉnh táo. Biên bản đối chất 6/10/2021 thì luật sư Tăng tham gia một buổi, không biết lý do gì mà thay đổi. Có đối chất với B nhưng không thực hiện đối chất với C, trong khi buộc Đ giao ma túy cho cả hai. Về bản ảnh chụp valy luật sư Từ đã trình bày. Chưa làm rõ Đ mua ma túy từ ai, bán cho ai; chưa làm rõ mà lại kết tội là ảnh hưởng đến bị cáo; Đề nghị huỷ án và điều tra xét xử lại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Thứ nhất: Đối với yêu cầu kháng cáo kêu oan của bị cáo Võ Anh Đ, thấy rằng:

Bản án sơ thẩm xác định: Võ Anh Đ mua 45kg ma túy tại cửa khẩu Lào - Hà Tĩnh với giá 5 tỉ đồng, Đ liên hệ Bùi Thiện Mập tại thành phố Hồ Chí Minh bán giá thỏa thuận 11 tỉ 300 triệu nếu giao hàng trót lọt. Nhưng do thời điểm giao hàng là tháng 9 năm 2021 tình hình dịch bệnh Covid-19, thành phố Hồ Chí Minh và nhiều nơi đang thực hiện giãn cách xã hội, bị phong tỏa nên không thể giao hàng ma túy tại thành phố Hồ Chí Minh và chỉ có thể giao ma túy tại Đồng Nai. Thông qua điện thoại người tên Nhân mập tại thành phố Hồ Chí Minh liên hệ với Đặng Xuân A tìm người nhận ma túy và vận chuyển lên thành phố Hồ Chí Minh. Đặng Xuân A liên hệ Nguyễn Hòa B và Hoàng Trung C nhận vận chuyển ma túy, B và C đồng ý nhận và vận chuyển ma túy lên thành phố Hồ Chí Minh giá 100 triệu. Như đã thỏa thuận, Võ Anh Đ lái xe ô tô 05 chỗ từ Hà Tĩnh đến Đồng Nai và giao ma túy cho Nguyễn Hòa B và Hoàng Trung C nhận tại "Bảng quảng cáo phân đạm Phú Mỹ NPK" trên Quốc lộ 1A thuộc địa phận xã C5, huyện B4, tỉnh Đồng Nai. Đặng Xuân A bàn bạc với Nguyễn Hòa B và Hoàng Trung C là thuê xe ô tô giá 4.000.000 đồng giả là chuyển đồ dùng từ nhà trọ ở huyện B4 đi thành phố Hồ Chí Minh, các bị cáo chuẩn bị cây cảnh, đồ dùng sinh hoạt gia đình cùng ma túy lên xe ô tô vào sáng ngày 30/9/2021 thì bị công an bắt và thu giữ toàn bộ 45kg ma túy.

Việc xác định trên đã được căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu sau:

- Tại bản tự khai bút lục số 745 bị cáo khai nhận mua 45kg ma túy tại cửa khẩu quốc tế Cầu Treo Hà Tĩnh của một người bên Lào... bỏ trong 02 bao tải màu xanh... Sau đó bị cáo bỏ vào 01 vali màu xám, 02 thùng nhựa màu trắng và 02 thùng cát tông màu trắng... vận chuyển vào thành phố Hồ Chí Minh bán cho người tên Mập mua 11 tỉ 300 triệu nếu giao dịch thành công.

- Tại bút lục 746 bị cáo khai: Người nhận ma túy Mập cho số điện thoại 0902187870 để liên lạc... người nhận ma túy nói nhận tại B4... 16g giao xong tôi (Đ) có xin ma túy nhưng người nhận ma túy không cho.

- Tại bút lục 747 là Bản tự khai thể hiện: Đến chiều tối, tôi (Đ) có điện thoại cho người nhận ma túy xin một ít ma túy để sử dụng, người này hẹn tôi đến ngã ba Ông Đồn... người này chạy xe máy đến cho tôi một gói ma túy... ngoài lần này ra tôi còn một lần mua 4kg ma túy bên Lào tại cửa khẩu Cầu Treo 600 triệu bán cho một người tên Lâm trực ở quận Tân Bình được 900 triệu.

Các biên bản lấy lời khai tiếp theo tại các bút lục số 751, 762, 764, 765 bị cáo Võ Anh Đ đều khai nhận hành vi phạm tội khớp với các bản tự khai của bị cáo.

- Tại biên bản đối chất (bút lục 766) ngày 06/10/2021 có Luật sư, đại diện Viện kiểm sát tham gia, tiến hành đối chất giữa bị cáo Võ Anh Đ và bị cáo Nguyễn Hòa B - các bị cáo đều đã khai nhận rõ các hành vi phạm tội như trên.

Lời khai của bị cáo khai mua ma túy biên giới Lào, số lượng ma túy, bao bì đựng ma túy đều khớp với số ma túy thu giữ.

- Các bị cáo Nguyễn Hòa B, Hoàng Trung C đã được cơ quan điều tra tiến hành cho nhận dạng và đã xác định chính là Võ Anh Đ là người giao ma túy.

- Bên cạnh đó, lời khai bị cáo Đ phù hợp lời khai của nhân chứng Nguyễn Văn Sơn về thời gian, địa điểm giao ma túy. Tại bút lục số 833 Nguyễn Văn Sơn đã khai: 18g30' ngày 29/9/2021 có Sơn, Bình và Phúc đến ngã ba Dầu Giây, Đ lái xe đến đón tôi (Sơn) và Bình lên xe Đ còn Phúc lái xe quay về thành phố Hồ Chí Minh... đến khoảng 2, 3 giờ sáng ngày 30/9 Đ gọi điện xin ma túy có một người chạy xe máy đến ngã ba Ông Đồn đưa ma túy... chúng tôi cùng sử dụng...

Như vậy, với những chứng cứ vừa viện dẫn như trên đã cho thấy, việc Tòa án cấp sơ thẩm đã xác định bị cáo đã có hành vi mua bán trái phép chất ma túy là có căn cứ, đúng người và đúng tội. Yêu cầu kháng cáo kêu oan cũng như quan điểm của các Luật sư bào chữa cho bị cáo là không có căn cứ, nên không được chấp nhận.

[2] Đối với yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Nguyễn Hòa B, Đặng Xuân A và bị cáo Hoàng Trung C thấy rằng:

Đây là vụ án mà các bị cáo đã có hành vi mua bán, vận chuyển khối lượng ma túy đặc biệt lớn, theo đó quá trình điều tra đã xác định:

Bị cáo Võ Anh Đ đã có hành vi mua bán trái phép 40.500gam ma túy loại Methamphetamine và 4.970gam ma túy loại Ketamine.

Bị cáo Đặng Xuân A có hành vi vận chuyển trái phép 40.500gam ma túy loại Methamphetamine và 4.970gam ma túy loại Ketamine; Mua bán trái phép 142,7712gam ma túy loại MDMA, 182,8441gam ma túy loại Heroin, 198,9805gam ma túy loại Ketamine, 607,7899gam ma túy loại Methamphetamine; Tàng trữ trái phép 1,8157gam ma túy loại Methamphetamine.

Bị cáo Nguyễn Hòa B có hành vi vận chuyển trái phép 40.500gam ma túy loại Methamphetamine và 4.970gam ma túy loại Ketamine; Mua bán trái phép 142,7712gam ma túy loại MDMA, 182,8441gam ma túy loại Heroin,

198,9805gam ma túy loại Ketamine, 607,7899gam ma túy loại Methamphetamine.

Bị cáo Hoàng Trung C có hành vi vận chuyển trái phép 40.500gam ma túy loại Methamphetamine và 4.970gam ma túy loại Ketamine; Tàng trữ trái phép 10,5171gam ma túy loại Methamphetamine, 5,0618gam ma túy loại MDMA 0,2441gam ma túy loại Heroin.

Các bị cáo phạm tội nhiều lần, riêng đối với bị cáo Đặng Xuân A còn phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm.

Qua xem xét, đánh giá tính chất, mức độ tội phạm mà các bị cáo đã thực hiện cho thấy, việc Tòa án cấp sơ thẩm tuyên phạt các bị cáo này mức hình phạt cao nhất, loại bỏ vĩnh viễn các bị cáo khỏi đời sống xã hội là hoàn toàn cần thiết; mức hình phạt này cũng là nhằm trừng trị, răn đe và phòng ngừa tội phạm, đặc biệt đối với loại tội phạm về ma túy đang có diễn biến phức tạp trong tình hình hiện nay.

Yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Nguyễn Hòa B, Đặng Xuân A và bị cáo Hoàng Trung C theo đó là không có cơ sở để chấp nhận. Cần giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

[3] Quan điểm của các Luật sư bào chữa cho các bị cáo là không có cơ sở để chấp nhận.

[4] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[5] Do kháng cáo không được chấp nhận, vì vậy các bị cáo kháng cáo phải chịu án phí phúc thẩm theo luật định.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các bị cáo Võ Anh Đ, Nguyễn Hòa B, Đặng Xuân A, Hoàng Trung C.

Giữ nguyên quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số: 88/2022/HSST ngày 30 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

1. Tuyên bố bị cáo:

- Võ Anh Đ phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".
- Đặng Xuân A phạm tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy", "Mua bán trái phép chất ma túy" và "Tàng trữ trái phép chất ma túy".
- Nguyễn Hòa B phạm tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy" và "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Hoàng Trung C phạm tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy" và "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251; khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 40 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Võ Anh Đ mức án tử hình. Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 03/10/2021.

Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251; điểm h khoản 4 Điều 250; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55; điểm g, h khoản 1 Điều 52; các Điều 38, 39, 40 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đặng Xuân A mức án tử hình về tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy", chung thân về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và 02 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt của 03 tội buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là tử hình. Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 30/9/2021.

Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 250; điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 55; các Điều 39, 40 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hòa B mức án tử hình về tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy", chung thân về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 tội là tử hình. Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 30/9/2021.

Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 250; điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55; các Điều 38, 40 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Trung C mức án tử hình về tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy", 08 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 tội là tử hình. Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 30/9/2021.

Tiếp tục tạm giam các bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Các bị cáo Võ Anh Đ, Nguyễn Hòa B, Đặng Xuân A, Hoàng Trung C mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người bị kết án có quyền làm đơn xin Chủ tịch Nước ân giảm hình phạt tử hình.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Vụ Hành chính Hình sự TANDTC;
- VKSNDCC tại TP. Hồ Chí Minh;
- TAND tỉnh Đồng Nai;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Công an tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Cục THADS tỉnh Đồng Nai;
- Trại tạm giam tỉnh Đồng Nai;
- Trại tạm giam tỉnh Đồng Nai;
- (Để tổng Đ Bản án cho các bị cáo)
- Lưu: HS, VP, 24bTNB.

(Đã ký)

Phạm Công Mười